gōu zi

钩子

Noun · hook; hanger

Example Sentences

zhè shì yí gè gōu zi
这是一个钩子。

This is a hook.

Qǐng bǎ wài tào guà zài mén hòu de gōu zi shàng
请把外套挂在门后的钩子上。

Please hang your coat on the hook behind the door.

wǒ yòng gōu zi guà yī fú
我用钩子挂衣服。

I use a hook to hang clothes.

Trace each character, then write the word on your own.

钩 钩 钩 钩 钩 钩 钩 钩 钩 钩 钩

钩

子 子 子 子 子 子